

Số: 34/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Võ Thị T, sinh năm 1973; địa chỉ: Số 83, tổ 9, ấp P1, xã B, huyện C, tỉnh A.

* Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Anh Phan Tấn P, sinh năm 1991, Số 83, tổ 9, ấp P1, xã B, huyện C, tỉnh A là người đại diện theo uỷ quyền (Văn bản uỷ quyền ngày 04/3/2020).

- *Bị đơn*: Chị Trần Thị Kiều M (Kim M), sinh năm 1984; địa chỉ: Số 616A, tổ 29, ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Võ Thị T yêu cầu chị Trần Thị Kiều M (Kim M) trả cho bà Võ Thị T số tiền còn nợ là 212.000.000đ (Hai trăm mười hai triệu đồng)

Chị Trần Thị Kiều M (Kim M) đồng ý trả cho bà Võ Thị T số tiền còn nợ là 212.000.000đ (Hai trăm mười hai triệu đồng)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi

hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí:

Chị Trần Thị Kiều M (Kim M) đồng ý nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.300.000đ (Năm triệu ba trăm nghìn đồng).

Bà Võ Thị T không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.300.000đ (Năm triệu ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số BI/2019/0005552 ngày 13/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKS nhân dân huyện Lấp Vò;
- Chi cục THA DS H.Lấp Vò;
- Lưu: Hồ sơ vụ án + VP.

THẨM PHÁN

Phan Văn Nội